TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỎ CÀY NAM** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **87** /2024/QĐST-DS	*Mỏ Cày Nam, ngày 13 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ biên bản hòa giải thành được lập ngày 05 tháng 12 năm 2024 các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 307/2024/TLST-DS ngày 11 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2024 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Quỹ tín dụng nhân dân Đ

Địa chỉ: 236, QL 57, khu phố 3, thị trấn M, huyện M, tỉnh B.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Võ Thị C – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Võ Thị Thái N – Chức vụ Giám đốc

Bị đơn:

- Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1954. Địa chỉ: ấp An N, xã Đ, huyện M, tỉnh B.

- Bà Trương Thị S, sinh năm 1955. Địa chỉ: ấp An N, xã Đ, huyện M, tỉnh B.

Người đại diện theo ủy quyền của bà S: Bà Nguyễn Thị Huyền Tr, sinh năm 1980. Địa chỉ: ấp An N, xã Đ, huyện M, tỉnh B (theo hợp đồng ủy quyền ngày 2/12/2024)

- Bà Nguyễn Thị Huyền Tr, sinh năm 1980. Địa chỉ: ấp An N, xã Đ, huyện M, tỉnh B.

- Ông Nguyễn Hoài P1, sinh năm 1978. Địa chỉ: ấp An N, xã Đ, huyện M, tỉnh B

Người đại diện theo ủy quyền của ông P1: Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1954. Địa chỉ: ấp An N, xã Đ, huyện M, tỉnh B (theo hợp đồng ủy quyền ngày 2/12/2024)

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Nguyễn Văn P, bà Trương Thị S, bà Nguyễn Thị Huyền Tr, ông Nguyễn Hoài P1 có trách nhiệm liên đới trả cho Quỹ tín dụng nhân dân Đ số tiền nợ vay tính đến ngày 27/11/2024 là 65.897.257 đ (sáu mươi lăm triệu tám trăm chín bảy nghìn hai trăm năm bảy đồng), bao gồm 60.000.000 đ (sáu mươi triệu đồng) tiền nợ gốc và 5.897.257 đ (năm triệu tám trăm chín bảy nghìn hai trăm năm bảy đồng) tiền nợ lãi.

- Ông Nguyễn Văn P, bà Trương Thị S, bà Nguyễn Thị Huyền Tr, ông Nguyễn Hoài P1 có trách nhiệm liên đới tiếp tục trả cho Quỹ tín dụng nhân dân Định Thủy số tiền lãi phát sinh từ ngày 28/11/2024 theo lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 285/HĐTD ngày 08/7/2020 được ký kết giữa Quỹ tín dụng nhân dân Đ và ông Nguyễn Văn P , bà Trương Thị S đến khi trả xong nợ.

- Trường hợp ông Nguyễn Văn P, bà Trương Thị S, bà Nguyễn Thị Huyền Tr, ông Nguyễn Hoài P1 không trả số tiền nêu trên như thỏa thuận thì Quỹ tín dụng nhân dân Đ được quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số 10, tờ bản đồ số 25 tọa lạc ấp An Nhơn 1, xã Đa Phước Hội, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre (do ông Nguyễn Văn P đứng tên) để thu hồi nợ (theo hợp đồng thế chấp số 39/HĐTC ngày 04/3/2020).

2.2. Về án phí dân sư sơ thẩm:

- Ông Nguyễn Văn P, bà Trương Thị S, bà Nguyễn Thị Huyền Tr, ông Nguyễn Hoài P1 tự nguyện nộp 1.647.400 đ (một triệu sáu trăm bốn bảy nghìn bốn trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Do ông P bà S là người cao tuổi (có đơn xin miễn án phí) nên được miễn án phí tương đương 2/4 số tiền án phí là 823.700 đ (tám trăm hai ba nghìn bảy trăm đồng), 2/4 số tiền án phí còn lại là 823.700 đ (tám trăm hai ba nghìn bảy trăm đồng) bà Nguyễn Thị Huyền Tr, ông Nguyễn Hoài P1 có nghĩa vụ nộp.

- Hoàn trả cho Quỹ tín dụng nhân dân Đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.557.000 đồng (một triệu năm trăm năm bảy nghìn đồng) theo biên lai thu số 0003830 ngày 09/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Phòng KTNV TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Mỏ Cày Nam;
- Chi cục THADS huyện Mỏ Cày Nam;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thanh Thuở